

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Tên Công ty: Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật MobiFone (MobiFone Service).

Trụ sở chính: Tầng 3, Tòa nhà TTC, số 19 Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102636299, thay đổi lần thứ 14 ngày 17/10/2017 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch đầu tư Thành phố Hà Nội cấp.

Vào hồi 09 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 06 năm 2022 tại Phòng họp số 5, tầng 14, Văn phòng Tổng công ty Viễn thông MobiFone – Số 01 phố Phạm Văn Bạch, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 – Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật MobiFone đã được khai mạc.

PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC ĐẠI HỘI

I. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông

Đại hội đã nghe Ông Tăng Ngọc Sơn – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo Kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể như sau:

Vào hồi 09h00 phút, tổng số cổ đông tham dự và người được ủy quyền tham dự đại hội: 09 cổ đông, đại diện cho 4.261.388 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 60,33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, trong đó:

- Cổ phần tham dự trực tiếp: 2.581.179 cổ phần chiếm 60,57% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Cổ phần thông qua ủy quyền: 1.680.209 cổ phần chiếm 39,43% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Dịch vụ kỹ thuật MobiFone với thành phần tham dự như trên là hợp lệ và có đủ điều kiện để tiến hành.

II. Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu biểu quyết

Để điều hành Đại hội, Ban tổ chức Đại hội đã giới thiệu Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký, thống nhất thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu của Đại hội với tỷ lệ biểu quyết đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội, cụ thể như sau:



1. Đoàn Chủ tịch Đại hội

1. Ông **Tường Duy Phúc** – Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa.
2. Ông **Vũ Quang Hải** – Thành viên HĐQT- Tổng Giám đốc Công ty – Ủy viên.
3. Ông **Nguyễn Ngọc Thảo** – Thành viên HĐQT – Ủy viên.
4. Ông **Phan Tiến Dũng** – Thành viên HĐQT – Ủy viên.
5. Ông **Nguyễn Thái Hà** – Thành viên HĐQT – Ủy viên.

2. Ban Thư ký đại hội

1. Ông **Nguyễn Xuân Lộc** – Trưởng ban
2. Bà **Nguyễn Thái Ngân** - Ủy viên

3. Ban Kiểm phiếu

1. Ông **Nguyễn Thế Hùng** - Trưởng ban
2. Ông **Nguyễn Anh Tú** – Ủy viên
3. Ông **Đặng Việt Hưng** – Ủy viên.

PHẦN II: NỘI DUNG CHÍNH CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Với tinh thần làm việc khẩn trương và nghiêm túc, Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 đã thảo luận, thông qua và quyết nghị các vấn đề sau đây:

1. Đại hội đã nghe Đoàn Chủ tịch công bố nội dung chương trình Đại hội, Quy chế làm việc tại Đại hội, Quy chế biểu quyết tại Đại hội và đã biểu quyết thống nhất thông qua.
2. Đại hội đã nghe Ông **Tường Duy Phúc** – Chủ tịch HĐQT – Chủ tịch Đoàn trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 (*Chi tiết có báo cáo đính kèm*).
3. Đại hội đã nghe Ông **Đỗ Quốc Anh** – Trưởng phòng Kế hoạch Kinh doanh Công ty, thay mặt Ban Tổng Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và Kế hoạch triển khai năm 2022 (*Chi tiết có báo cáo đính kèm*).
4. Đại hội đã nghe Ông **Nguyễn Anh Tú** – Kế toán trưởng Công ty trình bày tóm tắt Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 của Công ty.
5. Đại hội đã nghe Ông **Cao Thành Chung** – Đại diện Ban Kiểm soát Công ty trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát về công tác quản lý năm 2021 (*Chi tiết có báo cáo đính kèm*).

Sau khi nghe các Báo cáo, Đại hội đã trao đổi, thảo luận và biểu quyết công khai để thông qua các nội dung trình ĐHCĐ thường niên năm 2022, cụ thể như sau:

1. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

- Tổng doanh thu: 464.638.152.615 đồng.
- Doanh thu hợp nhất với MobiFone: 67.073.975.053 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 27.462.903.057 đồng.
- Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn: 2,78.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Không tán thành: 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Ý kiến khác: 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*

2. Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty đã kiểm toán năm 2021:

Thông qua báo cáo tài chính của Công ty năm 2021 do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C kiểm toán gồm một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	NỘI DUNG	SỐ LIỆU 2021
1	Tài sản tổng số Trong đó: - Tài sản ngắn hạn - Tài sản dài hạn	293.656.243.610 đồng 286.671.028.802 đồng 6.985.214.808 đồng
2	Tổng nguồn vốn Trong đó: - Nợ phải trả - Vốn chủ sở hữu	293.656.243.610 đồng 103.232.518.808 đồng 190.423.724.802 đồng
3	Doanh thu bán hàng	464.638.152.615 đồng
4	Giá vốn bán hàng	413.710.254.490 đồng
5	Chi phí bán hàng	621.655.336 đồng
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	15.312.016.332 đồng
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	33.184.398.928 đồng
8	Lợi nhuận trước thuế	34.133.874.451 đồng
9	Lợi nhuận sau thuế	27.462.903.057 đồng
10	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.049



Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Không tán thành: 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Ý kiến khác: 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*

3. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về công tác quản lý năm 2021:

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành : 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Không tán thành: 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Ý kiến khác: 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*

4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021 và kế hoạch sử dụng quỹ đầu tư phát triển giai đoạn 2022-2025:

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN (đồng)
1	Chi trả cổ tức (25% vốn góp của CSH) bằng tiền mặt	17.657.447.500
2	Trích thù lao cho HĐQT và BKS ⁽¹⁾	355.708.800
3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (20% LNST)	5.492.580.611
4	Đề lại lợi nhuận chưa chia ⁽²⁾	3.957.166.146
TỔNG CỘNG		27.462.903.057

(1) Phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2021:

Tổng mức thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2021 là: 355.708.800 đồng. Trong đó, mức thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2021 được phân phối cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT hưởng mức thù lao là: 5.763.800 đồng/tháng.
- Thành viên HĐQT hưởng mức thù lao là: 4.117.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban Kiểm soát hưởng mức thù lao là: 2.470.200 đồng/tháng.

(2) Năm 2021, không trích quỹ đầu tư phát triển từ lợi nhuận sau thuế:

Năm 2021, không trích quỹ đầu tư phát triển từ lợi nhuận sau thuế, lý do: quỹ đầu tư phát triển của Công ty tại thời điểm 31/12/2021 là 81.836.222.502 đồng và Công ty đã xây dựng kế hoạch sử dụng quỹ đầu tư phát triển trong giai đoạn 2022 – 2025 dự kiến như sau:

Công ty dự kiến sử dụng để thực hiện các dự án thuộc kế hoạch đầu tư năm 2022 (dự án mới năm 2022 và dự án chuyển tiếp từ năm 2021) với tổng nhu cầu vốn xấp xỉ

50 tỷ đồng: Dự án tổng đài đa kênh Omni Channel Contact Center, đầu tư thiết bị phục vụ công nghệ AR-VR, y tế số...

Số vốn này cũng để triển khai các dự án đầu tư mới cho các năm tới theo định hướng phát triển của Công ty giai đoạn 2022 – 2025 nhằm cung cấp các dịch vụ mới cũng như bổ sung vốn lưu động đáp ứng nhu cầu các công việc mới, lĩnh vực mới: Đầu tư hệ thống cáp quang trong tòa nhà và tài sản vận hành cáp quang, đầu tư ô tô phục vụ công tác vận hành ứng cứu thông tin, đầu tư mua sắm thiết bị 3G/4G/5G phục vụ cho thuê phòng Lab...

5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	NỘI DUNG	KẾ HOẠCH NĂM 2022
1	Tổng doanh thu	762.452
2	Doanh thu hợp nhất với MobiFone	358.466
3	Lợi nhuận sau thuế	28.000
4	Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn	> 1

6. Dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2022:

Dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2022 là: 25%.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Không tán thành: 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Ý kiến khác : 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*



7. Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2018-2023):

Thông qua việc bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2018-2023):

- Ông Nguyễn Thái Hà – Phó Ban Khách hàng cá nhân Tổng công ty Viễn thông MobiFone – Đại diện vốn của Tổng công ty Viễn thông MobiFone tại Công ty MobiFone Service.
- Ông Nguyễn Ngọc Thảo – Phó Tổng Giám đốc Công ty MobiFone Service.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành : 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Không tán thành: 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Ý kiến khác: 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*

8. Thông qua mức thù lao dự kiến cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022:

Thông qua mức thù lao dự kiến cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2022 như sau:

- Mức thù lao kế hoạch cho Chủ tịch HĐQT là: 7.000.000 đồng/tháng.
- Mức thù lao kế hoạch cho Thành viên HĐQT là: 5.000.000 đồng/tháng.
- Mức thù lao kế hoạch cho Thành viên BKS là: 3.000.000 đồng/tháng.

Mức thù lao thực hiện tối đa = Mức thù lao kế hoạch x Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2022.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Không tán thành: 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Ý kiến khác: 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*

9. Thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2022:

Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính năm 2022 là đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2022 của Tổng công ty Viễn thông MobiFone và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức triển khai thực hiện.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Không tán thành: 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Ý kiến khác: 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*

Biên bản họp được lập và thông qua vào hồi 11 giờ 05 phút cùng ngày.

**TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Xuân Lộc

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**



Tường Duy Phúc